

BẢNG ĐIỂM TỔNG KẾT MÔN HỌC/MÔ ĐUN

Lớp: **TML21B2** Năm học: **21-22**
Mã môn học/ Mô đun: **MD06127** Học kỳ: **02**
Tên môn học/ Mô đun: **Lạnh cơ bản**
Số tín chỉ: **6**

STT	MSHS	Họ tên	Ngày sinh	Hệ số 1				Hệ số 2				ThiL1	ThiL2	ĐMH/ MD
1	21BTML0067	Huỳnh Bảo Luân	07/02/2006		7	7	8	6.5	6.5	7.5		6.5		6.7
2	21BTML0068	Lê Trọng Luân	29/06/2005		6	5	6	5.5	5.5	6		5.0		5.3
3	21BTML0072	Nguyễn Trọng Nghĩa	26/11/2004		7	8	8	7.5	7.5	7.5		8.5		8.1
4	21BTML0073	Đào Văn Ngoan	07/03/2006		6	7	7	6.5	7	7.5		6.0		6.4
5	21BTML0075	Nguyễn Minh Nhựt	02/09/2006		7	8	8	7.5	7.5	8		8.5		8.2
6	21BTML0076	Phạm Công Phát	26/01/2000		7	7	8	7	7	7.5		7.0		7.1
7	21BTML0077	Lai Minh Quân	15/10/2000		7	8	8	7.5	7.5	7.5		7.5		7.5
8	21BTML0081	Nguyễn Hữu Thắng	24/04/2003		7	8	8	7.5	7.5	7.5		8.0		7.8
9	21BTML0086	Tô Hoàng Tính	27/05/2006		7	7	8	6.5	7.5	7.5		6.5		6.8
10	21BTML0087	Đặng Quốc Trung	18/01/2006		7	8	8	8	8.5	8.5		9.0		8.6

Châu Đốc, ngày 8 tháng 8 năm 2022

TP. Đào tạo

Giáo viên giảng dạy

Ths. Trần Thanh Dũng

Võ Thành Lâm